

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2021/HS-ST

Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thành và bà Trần Thị Kim Chuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thái Long- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:** Ông Chu Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2021/TLST- HS ngày 31/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 09/6/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn H**, sinh năm 1987 tại: Huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T; con bà Nguyễn Thị N; vợ là Lê Thu H; có 2 con (Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”- Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Chị Vũ Thị K; sinh năm 1975 (**đã chết**); nơi ĐKHKT trước khi chết: KDC B, phường B, TP. C, tỉnh Hải Dương.

**Người đại diện hợp pháp của chị K:**

1. Bà **Nguyễn Thị P**; sinh năm 1932; địa chỉ: Thôn B, xã B, TP. C, tỉnh Hải Dương (Là mẹ đẻ chị K).

2. Anh **Nguyễn Văn C**; sinh năm 1975; địa chỉ: KDC B, phường B, TP. C, tỉnh Hải Dương (Là chồng chị K).

3. Cháu **Nguyễn Thị H**; sinh năm 1999; địa chỉ: KDC B, phường B, TP. C, tỉnh Hải Dương (Là con chị K).

4. Cháu **Nguyễn Thị H1**; sinh năm 2004 địa chỉ: KDC B, phường B, TP.

C, tỉnh Hải Dương (Là con chị K).

Người được bà P, anh C và cháu H ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Vũ Ngọc L**; sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn B, xã B, TP. C, tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị **Lê Thu H**; sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Dương Tiến Đ; sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang- Vắng mặt.

2. Chị Lê Thị L; sinh năm 1985; địa chỉ: KDC Đ, phường H, TP. C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 26/12/2020 Lương Văn H (*có giấy phép lái xe hạng B2*) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số 22C- XY, tải trọng: Hàng hóa 725kg, số chỗ ngồi: 02 đi theo Quốc lộ 18 từ thành phố H, tỉnh Quảng Ninh về huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 06 giờ 40 phút cùng ngày, H điều khiển xe đi đến km 45+200 Quốc lộ 18, thuộc địa phận khu dân cư H, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Đây là đoạn đường được trải bê tông nhựa phẳng, lòng đường rộng 18,10m, tim đường kẻ vạch sơn vàng dạng nét đứt chia đường thành hai chiều xe chạy xuôi ngược. H quan sát thấy phía trước có chiếc xe ô tô đầu kéo đi chuyển cùng chiều. H bật đèn tín hiệu xi nhan bên trái xin vượt và điều khiển xe ô tô của mình vượt bên trái đường hướng Quảng Ninh đi S. Khi H điều khiển xe ô tô vượt được một nửa của chiếc xe đầu kéo thì H quan sát thấy xe mô tô biển số 34K8 - YZ do chị Vũ Thị K, sinh năm 1975, trú tại khu dân cư B, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương điều khiển chuyển hướng sang đường theo hướng từ phải qua trái theo chiều di chuyển của Hùng và đang đi đến phần giữa tim đường. Do đang di chuyển với tốc độ cao và khoảng cách gần, H đã phanh xe lại nhưng không kịp dẫn đến phần đầu xe ô tô va chạm ngang sườn bên trái xe mô tô biển số 34K8 - YZ do chị K điều khiển làm xe mô tô đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe quay chéo hướng mép đường chuẩn bên phải hướng S đi Quảng Ninh, đuôi xe quay hướng tim đường, tâm trục bánh xe phía trước cách mép đường chuẩn là 8m, tâm trục bánh xe phía sau cách mép đường chuẩn 9m, trên hiện trường để lại vết phanh (1) có chiều dài 22,8m hướng Quảng Ninh đi S, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 8,3m, kích thước (22,80 x 0,15)m, điểm cuối trùng với điểm tiếp xúc giữa mặt đường với bánh xe phía trước bên phải xe ô tô biển số 22C- XY, cách mép đường chuẩn 10m; vết phanh thứ (2) có chiều dài 17,8m hướng Quảng Ninh đi S, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 7,3 m, điểm cuối trùng với điểm tiếp xúc bánh xe phía trước bên phải xe ô tô biển số 22C - XY với mặt đường và cách mép đường chuẩn 8,5m.

Cách điểm đầu vết phanh (2) về hướng S 11,5m là điểm đầu vết cày mặt đường, chiều dài 6,1m hướng Quảng Ninh đi S. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 8,3m, điểm cuối trùng với điểm tiếp xúc giá ống xả bên phải xe mô tô biển số 34K8 - 7342 với mặt đường, cách mép đường chuẩn 9,2m. Cách tâm trục bánh xe phía sau xe mô tô biển số 34K8 - YZ về hướng S 4,1m là gót chân bên phải chị Vũ Thị K, cách vị trí đầu chị K về hướng mép đường chuẩn 0,2m là tâm đám máu, kích thước (0,5 x 0,15)m. Hậu quả chị K chết tại hiện trường, xe mô tô do chị K điều khiển bị hư hỏng thiệt hại 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 303/GĐPY ngày 31/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của chị Vũ Thị K là do: Chấn thương sọ não (vỡ xương chẩm phức tạp).

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS-CL ngày 28/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Lương Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Lương Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra. Nay đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 41, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Cấm bị cáo Lương Văn H hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Giao Lương Văn H cho UBND thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chịu thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp

hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Tạm giữ của Lương Văn H Giấy phép lái xe hạng B2 số 12345 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 07/4/2016 lưu trong hồ sơ vụ án trong thời gian bị cáo H bị cấm hành nghề lái xe ô tô. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của Lương Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 40 phút, ngày 26/12/2020 tại Km 45 + 200, Quốc lộ 18 thuộc địa phận khu dân cư H, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Lương Văn H (có giấy phép lái xe Hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 22C - XY đi hướng Quảng Ninh - Sao Đỏ vượt xe khi chưa đủ điều kiện an toàn dẫn đến phần đầu xe ô tô do Hùng điều khiển va chạm ngang sườn bên trái xe mô tô biển số 34K8 - YZ do chị Vũ Thị K điều khiển chuyển hướng sang đường từ phải qua trái theo hướng di chuyển của H. Hậu quả chị K chết tại hiện trường, xe mô tô biển số 34K8 - YZ bị hư hỏng nhẹ thiệt hại 1.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của Lương Văn H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ. Đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Đây là những khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý vì quá tự tin. Bị cáo điều khiển xe ô tô vượt xe không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xem xét cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Sau khi tai nạn xảy ra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại cũng có lỗi do điều khiển xe sang đường thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn nên bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo sự răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H phạm tội trong khi hành nghề lái xe ô tô nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định. Cần tạm giữ Giấy phép lái xe của bị cáo trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong, không có yêu cầu gì thêm do vậy không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lương Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chịu thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm Lương Văn H hành nghề lái xe ô tô trong thời

hạn 12 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tạm giữ của Lương Văn H Giấy phép lái xe hạng B2 số 12345 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 07/4/2016 lưu trong hồ sơ vụ án trong thời gian bị cáo H bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lương Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Quyết**